

Số:132/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm P, ngày 29 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1985;
Nơi ĐKNKTT: Tổ 2, khu Hoàng Th, phường Cẩm Th, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.

- Bị đơn: Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1983;
Nơi ĐKNKTT: Tổ 6, khu 4A, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/5/2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Phạm Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Phạm Thị H cùng thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Anh Trần Văn T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Trần Thái B, sinh ngày 15/10/2015 và Trần Như Y, sinh ngày 22/6/2017 cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Phạm Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Thái A, sinh ngày 25/11/2012 cho đến khi đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng cho con với nhau; đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Văn T và chị Phạm Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Anh Trần Văn T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp ngày 24/4/2020. Trả lại cho anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005111 ngày 24/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND tp Cẩm P;
- CCTHADS tp Cẩm P;
- UBND phường Cẩm T;
- Đương sự;
- Lưu HSVA; vp.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thúy Hằng